

KẾ HOẠCH

Kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025

VPUBND TỈNH HÀ NAM
Số :
ĐẾN Ngày : 21.02.2023...
Chuyển :
Số và ký hiệu HS:

Thực hiện Chương trình công tác toàn khóa nhiệm kỳ 2020-2025, Chương trình công tác năm 2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổ chức kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Kiểm điểm, đánh giá đầy đủ, khách quan những kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; dự báo tình hình khó khăn, thuận lợi trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ và đề ra các giải pháp khắc phục, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

- Kiểm điểm, đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy đảng các cấp trong việc tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định... của Trung ương và việc cụ thể hoá triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Đảng và Quy chế làm việc của Tỉnh ủy.

- Kết quả kiểm điểm phải đảm bảo làm cơ sở để đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

- Việc tổ chức hội nghị kiểm điểm phải bám sát Kế hoạch, Đề cương; đảm bảo đúng quy định và chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

II- NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC KIỂM ĐIỂM

1. Nội dung

- Báo cáo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 *(có Đề cương và phụ lục kèm theo)*.

- Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ *(có Đề cương kèm theo)*.

Thông tin, số liệu của 02 Báo cáo kiểm điểm trên tính từ thời điểm Đại hội Đảng các cấp đến ngày 31/12/2022 *(riêng đối với cấp tỉnh, bổ sung thêm thông tin số liệu xác định đến ngày 31/3/2023)*.

2. Hình thức tổ chức

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (mở rộng) với các thành phần dự kiến: Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; Lãnh đạo các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; bí thư, phó bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- **Cấp huyện và tương đương:** Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (mở rộng) với các thành phần như: Các đồng chí Thường trực cấp ủy, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ; các đồng chí trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và tương đương; các đồng chí bí thư, phó bí thư đảng ủy cơ sở, bí thư các chi bộ trực thuộc cấp huyện và tương đương; các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra cấp ủy cấp huyện và tương đương *(phạm vi mở rộng do cấp ủy cấp huyện và tương đương xem xét, quyết định)*.

- **Cấp cơ sở:** Do Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương hướng dẫn cụ thể.

3. Thời gian thực hiện

- **Cấp cơ sở:** Hoàn thành việc kiểm điểm và gửi hồ sơ, báo cáo về cấp ủy cấp huyện và tương đương trước ngày 20/3/2023.

- **Cấp huyện và tương đương:** Hoàn thành việc kiểm điểm và gửi hồ sơ, báo cáo về Tỉnh ủy *(qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy)* trước ngày 10/4/2023. Các cấp ủy cấp huyện và tương đương đăng ký thời gian tổ chức kiểm điểm với Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Văn phòng Tỉnh ủy)* để Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công đại biểu dự, chỉ đạo.

- **Cấp tỉnh:** Hoàn thành tổ chức Hội nghị kiểm điểm trước ngày 30/4/2023.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với cấp huyện và tương đương; cấp cơ sở

- Căn cứ vào Kế hoạch, Đề cương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh xây dựng Kế hoạch kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nghị quyết đại hội đảng bộ của cấp mình; chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở tiến hành kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ cấp huyện và cấp cơ sở đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, nội dung, tiến độ đề ra.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ tiến hành làm việc với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 gắn với các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và việc ban hành Kết luận thực hiện Nghị quyết; tổ chức các Hội nghị chuyên đề đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX (*lich làm việc từ ngày 15/3 đến 25/3/2023, thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau*).

2. Đối với cấp tỉnh

2.1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo việc kiểm điểm và xây dựng báo cáo trình Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cụ thể như sau:

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy phụ trách chung.

- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy trực tiếp chỉ đạo xây dựng:

(1) Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện giữa nhiệm kỳ về công tác xây dựng Đảng, hoạt động của HĐND, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;

(2) Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(3) Chỉ đạo các ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh xây dựng Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết chuyên đề, đề án của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lĩnh vực xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh trực tiếp chỉ đạo xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện giữa nhiệm kỳ về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng chính quyền; chỉ đạo xây dựng Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết

chuyên đề, chương trình trọng tâm của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lĩnh vực kinh tế - xã hội, cải cách hành chính.

* Các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy quyết định việc thành lập Tổ giúp việc xây dựng dự thảo các Báo cáo kiểm điểm.

- Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh tổng hợp, hoàn chỉnh Báo cáo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội của Tỉnh ủy. **Hoàn thành trước ngày 20/4/2023.**

- Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu xây dựng Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy. **Hoàn thành trước ngày 20/4/2023.**

2.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công dự, chỉ đạo các hội nghị kiểm điểm của các huyện ủy, thành ủy, thị ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh như sau:

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn, lĩnh vực dự và chỉ đạo Hội nghị kiểm điểm của Thành ủy Phủ Lý, Huyện ủy Lý Nhân và Đảng ủy Quân sự tỉnh.

- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy và đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn, lĩnh vực dự và chỉ đạo Hội nghị kiểm điểm của Huyện ủy Kim Bảng, Huyện ủy Thanh Liêm và Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh.

- Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn, lĩnh vực dự và chỉ đạo Hội nghị kiểm điểm của Thị ủy Duy Tiên, Huyện ủy Bình Lục, Đảng ủy Công an tỉnh và Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh.

3. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh triển khai thực hiện.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Văn phòng Tỉnh ủy có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng } (để báo cáo)
- Văn phòng Trung ương Đảng, }
- Các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Lê Thị Thủy

ĐỀ CƯƠNG
Báo cáo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện
Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng bộ
Hà các cấp nhiệm kỳ 2020-2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 109-KH/TU ngày 17 tháng 02 năm 2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

PHẦN I

Đánh giá kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện
Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và
nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025

I- Khái quát chung

1. Về bối cảnh, tình hình: So với những dự báo của Đại hội có những thay đổi gì (cả mặt thuận lợi, khó khăn, cả về yếu tố khách quan và nguyên nhân chủ quan) tác động đến kết quả thực hiện Nghị quyết.

2. Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết đại hội các đảng bộ trực thuộc tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

3. Về đánh giá kết quả thực hiện chủ đề hành động của Đại hội Đảng bộ tỉnh và các đảng bộ trực thuộc tỉnh; kết quả thực hiện các khâu đột phá và các nhiệm vụ trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết đại hội các đảng bộ trực thuộc tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

4. Đánh giá tình hình và kết quả nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội:
Về công tác phòng, chống dịch Covid-19, ổn định đời sống Nhân dân, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện bình thường mới.

II- Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1. Công tác chính trị, tư tưởng: Chú trọng đánh giá việc quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định,.... của cấp ủy cấp trên, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025; việc ban hành, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp; việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị...

2. Công tác tổ chức, xây dựng Đảng: Chú trọng nội dung đánh giá việc đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đổi mới đồng bộ hệ thống chính trị; quyết tâm ngăn chặn, đẩy lùi

tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ. Việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII, XIII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; việc tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII), Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng: Chú trọng nội dung xây dựng và triển khai các chương trình kiểm tra, giám sát; phòng ngừa và phát hiện, xử lý vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên.

4. Công tác dân vận và phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, chính quyền...

5. Lãnh đạo công tác chính quyền

- Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Hội đồng nhân dân (*bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, tổ chức các kỳ họp HĐND, các cuộc tiếp xúc với cử tri; giám sát của HĐND và các ban của HĐND...*).

- Lãnh đạo chỉ đạo các mặt công tác của UBND. Chú trọng nội dung đổi mới hoạt động bộ máy chính quyền các cấp; công tác cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến; việc chuyển đổi số trong quản lý Nhà nước; việc tập trung nâng điểm và thứ hạng các chỉ số trong cải cách hành chính.

6. Công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Chú trọng nội dung chủ động nắm bắt, dự báo tình hình liên quan đến an ninh trật tự; công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo; việc thực hiện các kết luận sau thanh tra, kiểm tra... Kết quả thực hiện công tác cải cách tư pháp; việc điều tra, xét xử, thi hành án...

III- Về lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội

1. Về kinh tế

So sánh, đánh giá giữa mục tiêu do Đại hội đề ra và kết quả thực hiện trên các lĩnh vực.

1.1. Về phát triển công nghiệp

1.2. Về phát triển thương mại - dịch vụ, du lịch

1.3. Về phát triển nông nghiệp

1.4. Về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; xây dựng và quản lý đô thị.

1.5. Về lĩnh vực đất đai, khoáng sản, tài nguyên, môi trường.

1.6. Về thu, chi ngân sách.

2. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo

So sánh, đánh giá giữa mục tiêu do Đại hội đề ra và kết quả thực hiện về đời sống và thu nhập của các tầng lớp nhân dân ở địa phương (*mức độ cải thiện, khoảng cách chênh lệch giàu nghèo*); kết quả thực hiện các vấn đề về an sinh xã hội; kết quả phát triển của các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; khoa học và công nghệ, văn hóa, thể thao, y tế, công tác phòng chống dịch Covid-19; khắc phục các vấn đề bức xúc của xã hội (*ô nhiễm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, ùn tắc và tai nạn giao thông, tệ nạn ma túy,...*)

3. Về quốc phòng - an ninh

Kết quả công tác bảo đảm quốc phòng, quân sự địa phương, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

IV- Những tồn tại, yếu kém

- Chỉ rõ những chỉ tiêu không đạt, hạn chế, yếu kém; phân tích rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan (*nhất là nguyên nhân chủ quan*) và những bài học kinh nghiệm sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội.

- Những vấn đề đặt ra sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội các đảng bộ trực thuộc tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025.

Phần II

Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện đến năm 2025

I- Rà soát, xây dựng bổ sung, điều chỉnh về phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với tinh thần thực tế hiện nay của địa phương, đơn vị và yêu cầu phát triển trong thời gian tới; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đề ra.

II- Những nhiệm vụ, giải pháp lớn cần tập trung chỉ đạo trong thời gian tới nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội đảng bộ các huyện, thị xã, thành phố và tương đương nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

III- Những nhận thức mới và một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu để làm rõ trong quá trình chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI và đại hội đảng bộ các huyện, thị xã, thành phố và tương đương; đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

IV- Những đề xuất, kiến nghị với cấp trên.



Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 109/KH/TU ngày 17 tháng 02 năm 2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Tập trung kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ trong triển khai, cụ thể hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, các nghị quyết Trung ương và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các huyện, thị xã, thành phố và tương đương nhiệm kỳ 2020-2025 trên địa bàn, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Đảng và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ các cấp, tập trung ở một số lĩnh vực chủ yếu:

I- Ưu điểm

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

1.1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

1.2. Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1.3. Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

2. Về đổi mới phương thức lãnh đạo, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, các quy định, quy chế làm việc của cấp ủy.

3. Về lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương.

4. Tác phong, lề lối làm việc và phẩm chất đạo đức, lối sống.

4.1. Tác phong, lề lối làm việc.

4.2. Phẩm chất đạo đức, lối sống.

II- Khuyết điểm, hạn chế

1. Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

3. Trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, tự diễn biến trong nội bộ gắn với thực hiện học tập và

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định về trách nhiệm nêu gương của Trung ương, của tỉnh; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

4. Về tác phong, lề lối làm việc và phẩm chất đạo đức, lối sống.

III- Nguyên nhân và kinh nghiệm rút ra

1. Nguyên nhân của ưu điểm.
 2. Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế.
 3. Một số kinh nghiệm rút ra.
-

PHỤ LỤC 02

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ, CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN CỦA TỈNH ỦY,
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

STT	Mục tiêu đến năm 2025	Kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2022	Dự kiến kết quả thực hiện so với mục tiêu của Nghị quyết
(1)	(2)	(3)	(4)
1			
2			
3			
4			
...			

